|  |  |
| --- | --- |
| UBND THỊ XÃ GÒ CÔNG | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 1** |
| **TRƯỜNG THCS PHƯỜNG 2** | **NĂM HỌC: 2022- 2023** |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **MÔN: GDCD 8** |
| *(Đề có 02 trang)* | Thời gian làm bài: 45 phút |
| Mã đề 02 |  |

**Phần I - Trắc nghiệm khách quan** (3,0 điểm– mỗi lựa chọn đúng cho 0,25 điểm)

*Khoanh vào chữ cái trước phương án trả lời đúng nhất trong các câu hỏi sau đây.*

Câu 1: Những điều được cho là đúng đắn, phù hợp với đạo lý và lợi ích chung của xã hội được gọi là

A. lẽ phải. B. khiêm tốn. C. công bằng. D. trung thực.

**Câu 2:** Việc làm nào dưới đây là biểu hiện của tôn trọng lẽ phải?

A. Góp ý khi thấy những hiện tượng tiêu cực.

B. Không nhắc nhở khi thấy hành động vứt rác bừa bãi ở nơi công cộng.

C. Không nhường ghế cho người già trên xe bus.

D. Chỉ đội mũ bảo hiểm khi nhìn thấy cảnh sát giao thông.

**Câu 3:** Tôn trọng người khác cũng chính là

A.không tôn trọng bản thân mình **C**. kính trọng người khác

**B**. tôn trọng chính mình **D**. nhường nhịn người khác

**Câu 4:** Tôn trong người khác được thể hiện thông qua:

**A**. cử chỉ, hành động,lời nói **C**. cử chỉ và hành động

**B**. cử chỉ và lời nói **D**. lời nói và hành động

**Câu 5: Ý nào dưới đây thể hiên ý nghĩa của việc tôn trọng người khác**?

**A**. Giúp cho con người cảm thấy thanh thản

**B**. Nhận được sự quý trọng, tin cậy của mọi người

**C**. Làm cho xã hội trong sạch, tốt đẹp hơn

**D**. Cơ sở để quan hệ xã hội trở nên lành mạnh, trong sáng và tốt đẹp

**Câu 6**: Tôn trọng người khác là

1. tôn trọng sở thích, thói quen của người khác.
2. làm mất trật tự nơi công cộng.
3. lịch sự, tế nhị khi giao tiếp.
4. coi trọng danh dự, phẩm giá và lợi ích của người khác.

**Câu 7**: Giữ chữ tín là coi trọng lòng tin của mọi người đối với mình, biết

1. trọng lời hứa và biết tin tưởng nhau.
2. biết giữ lời hứa, đã nói là làm.
3. có trách nhiệm với lời nói, hành vi của bản thân.
4. tự trọng bản thân và tôn trọng người khác.

**Câu 8:** Em đồng tình với ý kiến nào dưới đây về giữ chữ tín?

A. Chỉ giữ lời hứa khi có điều kiện thực hiện.

B. Chỉ cần đảm bảo chất lượng tốt nhất đối với những hợp đồng quan trọng.

C. Coi trọng lời hứa trong mọi trường hợp.

D. Có thể không giữ lời hứa với khách hàng nhỏ để giữ được khách hàng lớn.

**Câu 9:** Tình bạn trong sáng, lành mạnh có những đặc điểm cơ bản nào sau đây?

 A. Sòng phẳng, rõ ràng không vay mượn nhau.

 B. Bình đẳng và tôn trọng nhau

 C. Luôn giúp đỡ nhau về tiền bạc

 D. Tìm mọi cách để lấy lòng bạn, bạn sai cũng không bao giờ góp ý.

**Câu 10:** Biểu hiện nào sau đây **không phải** của tình bạn trong sáng và lành mạnh?

**A**. Bình đẳng và tôn trọng nhau **C**. Chân thành và tin tưởng nhau

**B**. Đồng cảm sâu sắc với nhau **D**. Chỉ thân mật, gần gủi khi cần nhờ vả

**Câu 11: Để xây dựng tình bạn trong sáng, lành mạnh cần có thiện chí và cố gắng từ**

**A**. ít nhất một phía **C**. cả hai phía

**B**. phía người có địa vị cao hơn **D**. phía người có địa vị thấp hơn

**Câu 12**: Tình bạn trong sáng lành mạnh có ý nghĩa

A. giúp cho con người cảm thấy ấm áp, tự tin, yêu đời và hoàn thiện mình hơn

**B**. giúp cho mọi người gần nhau hơn

**C**. giúp cho mọi người tôn trọng nhau hơn

**D**. giúp cho mọi người vui vẻ hơn

**Phần II: Tự luận (7,0điểm)**

**Câu 1. (1,5 điểm) Cho câu tục ngữ**

Nói lời phải giữ lấy lời

Đừng như con bướm đậu rồi lại bay.

Câu tục ngữ trên nói đến phẩm chất đạo đức nào của con người? Em hãy trình bày khái niệm, ý nghĩa của phẩm chất đạo đức đó?

**Câu 2. (2,0 điểm):**

Có người cho rằng: “*Pháp luật chỉ cần với những người không có tính kỉ luật, tự giác. Còn đối với người có ý thức kỉ luật thì pháp luật là không cần thiết”.*

a. Em có đồng ý với ý kiến đó không? Vì sao?

b. Nêu hai việc làm thể hiện sự tôn trọng pháp luật và hai việc làm thể hiện sự tôn trọng kỉ luật của bản thân em?

**Câu 3. (2,5 điểm) Cho tình huống:**

Một tốp học sinh mải nói chuyện khi đang đi xe đạp nên đã va quệt vào chị lao công dọn vệ sinh bên đường. Mấy bạn vẫn tiếp tục đi và còn cười khúc khích. Thấy vậy, Thanh ái ngại nói: *“Chúng mình quay lại xin lỗi chị ấy đi”* nhưng Trang xua tay: *“Bà quét rác thì cần gì phải xin lỗi”.*

1. Em có nhận xét gì về thái độ của Thanh và Trang?
2. Nếu em cùng đi với các bạn, em sẽ làm gì trong tình huống trên?

 **.........................Hết.........................**

## **KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

**Môn Giáo dục công dân 8**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Nội dung/chủ đề/bài học** | **Mức độ đánh giá** | **Tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | **TN** | **TL** | **Tổng điểm** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Giáo dục đạo đức** | Tôn Trọng lẽ phải | 2 câu |  |  |  |  |  |  |  | 2 |  | **0,5** |
| Tôn trọng người khác | 4 câu |  |  | 1/2 câu |  |  |  | 1/2 câu | 4 | 1 | **3.5** |
| Giữ chữ tín | 2 câu | 1 câu |  |  |  |  |  |  | 2 | 1 | **1.5** |
| Xây dựng tình bạn trong sáng, lành mạnh | 4 câu |  |  |  |  |  |  |  | 4 |  | **1.0** |
|  |  | Pháp luật và kĩ luật, Pháp luật nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam |  |  |  | 1/2 câu |  | 1/2 câu |  |  |  |  | **3.5** |
| ***Tổng câu*** | ***12*** | ***1*** |  | ***1*** |  | ***1/2*** |  | ***1/2*** | ***12*** | ***3*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ %** | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** | **30%** | **70%** | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | **70%** | **30%** | **100%** |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

**MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 8**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Nội dung** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ đánh giá** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Giáo dục đạo đức** | Tôn Trọng lẽ phải | **Nhận biết** Trình bày được những biểu hiện, ý nghĩa tôn trọng lẽ phải**Thông hiểu**- Vì sao phải tôn trọng lẽ phải- Phân biệt được tôn trọng lẽ phải với không tôn trọng lẽ phải**Vận dụng**- Suy nghĩ và hành động theo lẽ phải-Đồng tình và ủng hộ ý kiến, quan điểm và những người làm theo lẽ phải- Không đồng tình với những việc làm trái với lẽ phải, đạo lí dân tộc**Vận dụng cao**Có cách ứng xử bản thân trong tình huống cụ thể | 2TN |  |  |  |
| Tôn trọng người khác | **Nhận biết**:- Hiểu được thế nào là tôn trọng người khác.- Nêu được những biểu hiện của sự tôn trọng người khác. - Hiểu được ý nghĩa của việc tụn trọng người khác. **Thông hiểu:**- Vì sao chúng ta phải tôn trọng người khác- Phân biệt những hành vi tôn trọng người khác và thiếu tôn trọng người khác**Vận dụng**: - Đồng tình, ủng hộ những hành vi tôn trọng người khác- Biết phân biệt những hành vi tôn trọng người khác với hành vi thiếu tôn trọng người khác - Biết phản đối hành vi thiếu tôn trọng người khác**Vận dụng cao:** Biết tôn trọng bạn bè và mọi người trong cuộc sống hàng ngày.- Có cách ứng xử đúng trong tình huống cụ thể | 4TN | 1/2TL |  | 1/2TL |
| Giữ chữ Tín | **Nhận biết**Trình bày được khái niệm, biểu hiện, ý nghĩa giữ chữ tín**Thông hiểu**- Biết phân biệt những hành vi Giữ chữ tín với hành vi không giữ chữ tín- Có cách giải quyết tình huống cụ thể- Vì sao phải giữ chử tín**Vận dụng**- Có ý thức giữ chữ tín với mọi người xung quanh- Có cách ứng xử trong tình huống cụ thể | 2TN; 1TL |  |  |  |
|  |  | Xây dựng tình bạn trong sáng, lành mạnh | **Nhận biết**: - Nêu được khái niệm tình bạn và một số biểu hiện của tình bạn trong sáng lành mạnh **Thông hiểu**:- Biết đánh giá thái độ, hành vi của bản thân và người khác trong quan hệ với bạn bè- Phân tích được ý nghĩa tình bạn trong sáng lành mạnh**Vận dụng:**  Biết xây dựng tình bạn trong sáng lành mạnh với bạn bè trong lớp, tromg trường và cộng đồng**Vận dụng cao**:- Thường xuyên có những lời nói, việc làm thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với bạn- Có cách ứng xử bản thân trong tình huống cụ thể | 4TN |  |  |  |
| Pháp luật và kĩ luật, Pháp luật nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam |  **Nhận biết** - Pháp luật là gì, đặc điểm, bản chất và vai trò của pháp luật.**Thông hiểu**- Cho được ví dụ trong thực tiễn- Hiểu được hành vi tôn trọng, ý thức chấp hành pháp luật, kỉ luật**Vận dụng** - Đánh giá các tình huống pháp luật xảy ra hằng ngày ở trường, ở ngoài xã hội.- Cho dược ví dụ minh chúng từ thực tiễn**Vận dụng cao**- Vận dụng một số quy định pháp luật đã học vào cuộc sống hằng ngày. |  | 1/2TL | 1/2TL |  |
| **Tổng** |  | **12 TN;****1 TL** | **1 TL**  | **1/2 TL** | **1/2 TL** |
| **Tỉ lệ %** |  | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **70%** | **30%** |

 **.........................Hết.........................**